Cơ quan phát hành: Văn phòng Chính phủ

| BAN CHỈ ĐẠO NHÀ NƯỚC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN QUAN TRỌNG QUỐC GIA, TRỌNG ĐIỂM NGÀNH GTVT | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 87 /QĐ-BCĐCTTĐQG | *Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải**

## TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các thành viên Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, TGĐ Cổng TTĐT, Công báo;
- Lưu: VT, BCĐCTTĐQG (02b).59

**TRƯỞNG BAN**

**THỦ TƯỚNG**
**Phạm Minh Chính**

BAN CHỈ ĐẠO NHÀ NƯỚC
CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN
TRỌNG ĐIỂM QUAN TRỌNG
QUỐC GIA NGÀNH GTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# QUY CHẾ
## Hoạt động của Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 87 /QĐ-BCĐCTTĐQG ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải*

## Chương I
## NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện các Dự án theo Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

**Điều 2.** Nhiệm vụ, quyền hạn và thành phần của Ban Chỉ đạo được quy định tại Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

## Chương II
## TRÁCH NHIỆM CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC

**Điều 3.** Trách nhiệm các thành viên Ban Chỉ đạo như sau:

1. Trưởng ban

a) Chỉ đạo, điều hành thống nhất, toàn diện các hoạt động của Ban Chỉ đạo theo đúng chức năng, quyền hạn của Ban chỉ đạo được ban hành tại Quyết định số 884/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải. Ban hành quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo.

b) Chỉ đạo chung hoạt động của Ban Chỉ đạo, thông qua kế hoạch công tác, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

c) Ủy quyền cho Phó Trưởng ban giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban khi cần thiết.

2. Phó Trưởng ban

a) Giúp Trưởng ban điều hành chung các hoạt động của Ban Chỉ đạo.

b) Thừa ủy quyền của Trưởng ban, chủ trì các phiên họp của Ban Chỉ đạo và quyết định giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban.

c) Xem xét, đề xuất Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo - Thủ tướng Chính phủ quyết định những cơ chế, chính sách, giải pháp cụ thể trong quá trình thực hiện các Dự án.

d) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương, chủ đầu tư, ban quản lý dự án, các tư vấn, các nhà thầu và các đơn vị có liên quan thực hiện các Dự án theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Đối với Phó Trưởng ban là Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải:

- Giúp Trưởng ban điều hành giải quyết công việc thuộc các Dự án và nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo thuộc lĩnh vực quản lý của ngành;

- Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương giải quyết các vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện các Dự án;

- Trực tiếp chỉ đạo Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo;

- Chủ trì tổ chức việc đề xuất, soạn thảo các cơ chế, chính sách đặc thù áp dụng các Dự án và đề xuất giải quyết các công việc vượt thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải đối với các Dự án, trình Trưởng ban xem xét, quyết định trên cơ sở có ý kiến tham gia của các Ủy viên Ban Chỉ đạo.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

a) Nhiệm vụ chung

- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ, ngành, địa phương, đơn vị mình và theo nhiệm vụ được Trưởng ban phân công;

- Tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai thực hiện các Dự án theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của bộ, ngành, địa phương, đơn vị, tham mưu cho Ban Chỉ đạo các nội dung liên quan đến quản lý đầu tư xây dựng các Dự án; giải quyết kịp thời các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện các Dự án thuộc phạm vi, lĩnh vực của ngành mình.

b) Nhiệm vụ cụ thể

- Ủy viên Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng Bộ Xây dựng:

+ Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Xây dựng trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp quy về quản lý đầu tư xây dựng đối với các Dự án;

+ Chỉ đạo việc kiểm tra chất lượng, nghiệm thu đối với các Dự án đã được Thủ tướng Chính phủ giao cho Hội đồng kiểm tra Nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng.

- Ủy viên Ban Chỉ đạo, Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp:

+ Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban điều hành giải quyết công việc thuộc Dự án và nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo thuộc lĩnh vực quản lý thuộc thẩm quyền của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp;

+ Theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện đầu tư Dự án thành phần 3 theo nhiệm vụ được giao tại khoản 10 Điều 2 của Quyết định số 1777/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không Quốc tế Long Thành - giai đoạn 1;

+ Chỉ đạo Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP (ACV) thu xếp đầy đủ nguồn vốn để triển khai đáp ứng tiến độ và hiệu quả đầu tư Dự án; xem xét điều chỉnh công tác nhân sự điều hành dự án khi có ý kiến chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban.

- Ủy viên Ban Chỉ đạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố:

+ Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban điều hành giải quyết công việc thuộc các Dự án và nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo thuộc lĩnh vực quản lý của địa phương;

+ Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương giải quyết các vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện các Dự án;

+ Chủ trì tổ chức việc đề xuất, soạn thảo các cơ chế, chính sách đặc thù áp dụng các Dự án và đề xuất giải quyết các công việc vượt thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố đối với các Dự án, trình Trưởng ban, Phó Trưởng ban xem xét, quyết định trên cơ sở có ý kiến tham gia của các Ủy viên Ban Chỉ đạo.

**Điều 4.** Bộ Giao thông vận tải - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, sử dụng bộ máy của mình để thực hiện nhiệm vụ giúp việc Ban Chỉ đạo và xây dựng kế hoạch, chương trình công tác, tổng hợp nội dung và dự thảo kết luận cho các kỳ họp của Ban Chỉ đạo.

## Chương III

## QUY CHẾ LÀM VIỆC

**Điều 5.** Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các Ủy viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Các thành viên Ban Chỉ đạo là đại diện cho các bộ, ngành, địa phương chịu trách nhiệm về phần việc được phân công; Trưởng ban hoặc người được Trưởng ban ủy quyền quyết định các nội dung công việc theo quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

**Điều 6.** Trưởng ban, Phó Trưởng ban khi ký các văn bản chỉ đạo được sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; các Ủy viên Ban Chỉ đạo khi ký các văn bản để thực hiện nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của bộ, ngành, địa phương đó.

**Điều 7.** Ban Chỉ đạo:

a) Phân công từng thành viên phối hợp với các bộ, ngành, địa phương kiểm tra việc thực hiện các cơ chế, chính sách đã ban hành.

b) Kiến nghị bổ sung, sửa đổi hoặc xây dựng mới cơ chế, chính sách và những giải pháp để hoàn thành nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao.

c) Là đầu mối phối hợp chỉ đạo hoạt động của các bộ, ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ đề ra, tổ chức thực hiện quy chế phối hợp và kế hoạch triển khai thực hiện các Dự án.

**Điều 8.** Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban triệu tập và chủ trì các phiên họp thường kỳ hàng tháng (hoặc hàng quý) và các phiên họp đột xuất khi cần. Các thành viên có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo theo yêu cầu của nội dung phiên họp và chuẩn bị nội dung báo cáo theo quy định.

**Điều 9.** Nội dung phiên họp thường kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo nhằm đánh giá các mặt hoạt động của Ban Chỉ đạo, kết quả thực hiện nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương, chủ đầu tư, ban quản lý dự án, các đơn vị tư vấn và các nhà thầu, kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền của Ban Chỉ đạo. Việc tổ chức các phiên họp được thực hiện cho một hoặc một số dự án.

**Điều 10.** Chế độ thông tin báo cáo

a) Ủy ban nhân dân các tỉnh, các chủ đầu tư, ban quản lý dự án có trách nhiệm gửi báo cáo định kỳ (hoặc đột xuất) về Bộ Giao thông vận tải trước 05 ngày tổ chức họp Ban chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo tại các kỳ họp của Ban Chỉ đạo. Báo cáo của Bộ Giao thông vận tải được gửi đến Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên Ban Chỉ đạo trước 01 ngày tổ chức họp Ban chỉ đạo.

b) Phó Trưởng ban có trách nhiệm báo cáo Trưởng ban về tình hình thực hiện các Dự án theo định kỳ và khi có yêu cầu đột xuất.

c) Các Ủy viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo đột xuất theo nhiệm vụ được phân công khi có yêu cầu của Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban.

**Điều 11.** Chế độ đi công tác

Các đồng chí Phó Trưởng ban tổ chức đi kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất.

Căn cứ vào yêu cầu công việc, các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động đi công tác để nắm bắt tình hình, giải quyết những khó khăn, vướng mắc theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

## Chương IV

## ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 12.** Quy chế này áp dụng cho Ban Chỉ đạo và các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện.

**Điều 13.** Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Chỉ đạo, Thủ tướng Chính phủ về những công việc được Ban Chỉ đạo phân công; sử dụng cán bộ, phương tiện, các trang thiết bị do đơn vị mình quản lý để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

**Điều 14.** Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu có vướng mắc hoặc cần bổ sung những yêu cầu mới, Bộ Giao thông vận tải kịp thời tổng hợp ý kiến, đề xuất nội dung cần bổ sung, sửa đổi, trình Trưởng ban Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.